TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2022/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Lai Châu, ngày 16 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 112/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: bà Đỗ Thị N, sinh năm 1960

Địa chỉ: Tổ 01, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1966

Địa chỉ: Tổ 01, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Đỗ Thị N và ông Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Đỗ Thị N và ông Nguyễn Đức T đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: bà Đỗ Thị N và ông Nguyễn Đức T hiện có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Lan H, sinh ngày 30/11/1994 và Nguyễn Thị Hương L, sinh ngày 30/11/1994. Hiện nay các con chung đều đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản: bà Đỗ Thị N và ông Nguyễn Đức T tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Đỗ Thị N và ông Nguyễn Đức T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, bà N tự nguyện nộp thay ông T số

tiền án phí mà ông T phải nộp, ông T nhất trí. Tổng cộng bà Đỗ Thị N phải nộp là 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận bà Nghiên đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Đỗ Thị N số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001318 ngày 08/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND thị trấn T
huyện T, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh